

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt như sau:

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
1.1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa con giống bò	Có nêu đặc tính kỹ thuật của các loại hàng hóa nêu bên. Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp tại chương V, liệt kê đầy đủ chức năng, dẫn chứng đến các trang, dòng của tài liệu kỹ thuật để chứng minh tính đáp ứng.	Đạt
	Không nêu đặc tính kỹ thuật của các loại hàng hóa nêu bên hoặc có 01 đặc tính, yêu cầu kỹ thuật không giống, không đáp ứng các yêu cầu. Chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của hàng hóa không phù hợp, đáp ứng tại chương V, không liệt kê đầy đủ chức năng, dẫn chứng đến các trang, dòng của tài liệu kỹ thuật để chứng minh tính đáp ứng.	Không đạt
	<ul style="list-style-type: none">- Có thuyết minh về nguồn gốc con giống.- Con giống dự thầu phải ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, đơn vị nuôi giống.- Con giống xuất phát từ trang trại có Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (hoặc giấy chứng nhận Cơ sở an toàn dịch bệnh động vật) do Chi cục Chăn nuôi-Thú y tỉnh	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

1.2. Nguồn gốc, xuất xứ	cấp.	
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có thuyết minh về nguồn gốc con giống hoặc thuyết minh không hợp lý. - Con giống dự thâu không ghi rõ nguồn gốc xuất xứ, đơn vị nuôi giống. - Con giống xuất phát từ trang trại không có Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y (hoặc giấy chứng nhận Cơ sở an toàn dịch bệnh động vật) do Chi cục Chăn nuôi-Thú y tỉnh cấp. 	Không đạt

1.3. Tiêm chủng	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với bò nội tỉnh: Có giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng (còn hiệu lực theo quy định là được tiêm trong vòng 6 tháng kể từ ngày đóng thâu), Tụ huyết trùng và viêm da nổi cục (còn hiệu lực theo quy định được tiêm trong vòng 12 tháng kể từ ngày đóng thâu) do cán bộ thú y tiêm và ký (kèm theo tài liệu hành nghề) và phải tiêm trước 14-21 ngày kể từ ngày đóng thâu; - Đối với bò ngoại tỉnh: Có giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin lở mồm long móng (còn hiệu lực theo quy định là được tiêm trong vòng 6 tháng kể từ ngày đóng thâu), Tụ huyết trùng và viêm da nổi cục (còn hiệu lực theo quy định được tiêm trong vòng 12 tháng kể từ ngày đóng thâu) do cán bộ thú y tiêm và ký (kèm theo tài liệu hành nghề) và tiêm trước 14-21 ngày kể từ ngày đóng thâu và có giấy xét nghiệm huyết thanh đối với bệnh LMLM. 	Đạt
	Không có giấy chứng nhận tiêm phòng vắc xin Tụ huyết trùng, lở mồm long móng, viêm da nổi cục do cán bộ thú y tiêm và ký hoặc có tiêm đầy đủ nhưng thời gian tiêm nhưng ít hơn 14 ngày và giấy xét nghiệm huyết thanh (LMLM) với giống bò ngoại tỉnh.	Không đạt

2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa

2.1. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bốc xếp hàng hóa.	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bốc xếp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, bốc xếp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
2.2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của con giống	Con giống phải đảm bảo tính hiệu quả kinh tế là “giống bò cái hậu bị” và có khả năng thích nghi với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tại địa phương.	Đạt
	Con giống không đảm bảo tính hiệu quả kinh tế là “giống bò cái hậu bị” hoặc không có khả năng thích nghi với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tại địa phương	Không đạt

3. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường		
3.1. Khả năng thích ứng về mặt địa lý	Nhà thầu thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về mặt địa lý của con giống dự thầu.	Đạt
	Nhà thầu không thuyết minh hàng hóa được cung cấp thích ứng về mặt địa lý của con giống dự thầu.	Không đạt
3.1. Khả năng thích ứng về môi trường	Nhà thầu thuyết minh hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về mặt môi trường của con giống dự thầu.	Đạt
	Nhà thầu không thuyết minh hàng hóa được cung cấp thích ứng về mặt môi trường của con giống dự thầu.	Không đạt
4. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
4.1. Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi con giống, xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định pháp luật	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất hướng dẫn thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi con giống, xử lý chất thải chăn nuôi theo quy định pháp luật	Không đạt

4.2. Biện pháp giải quyết khi có tác động đối với môi trường	Có đề xuất biện pháp hợp lý, phù hợp với đề xuất tài chính và nguồn lực của nhà thầu khi có tác động đối với môi trường trong việc cung cấp con giống.	Đạt
	Không có đề xuất biện pháp giải quyết khi có tác động đối với môi trường trong việc cung cấp con giống hoặc không hợp lý hoặc không phù hợp với đề xuất tài chính và nguồn lực của nhà thầu.	Không đạt

5. Tiến độ cung cấp hàng hóa

Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Tiến độ ≤ 30 ngày. Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu tại chương V.	Đạt
	Tiến độ > 30 ngày Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật tại chương V	Không đạt

6. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng

<p>Đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có cam kết bảo hành con giống 3 bệnh truyền nhiễm (Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng, Viêm da nổi cục) trong thời gian là 21 ngày, sau bàn giao. - Nhà thầu cung cấp giống bò phải có chính sách bảo hành dựa trên: <ul style="list-style-type: none"> + Chất lượng giống: Đảm bảo bò đúng chủng loại, đúng tiêu chuẩn (tuổi, trọng lượng, sức khỏe). + Sức khỏe ban đầu: Cam kết bò không mắc bệnh, đã tiêm phòng đầy đủ trước khi bàn giao. + Tất cả giống bò được bảo hành theo thời gian (tính từ ngày nghiệm thu, bàn giao) đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT. + Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu phải cử cán bộ có mặt tại địa điểm thực hiện để xử lý, giải quyết các lỗi, sự cố, hư hỏng và đề ra các biện pháp khắc phục trong vòng 48 giờ kể từ khi được thông báo của Chủ đầu tư; - Trong thời gian bảo hành, nếu bò có vấn đề về sức khỏe, không đạt tiêu chuẩn cam kết, Nhà thầu phải tiến hành: <ul style="list-style-type: none"> . Đổi trả với bò khác có chất lượng tương đương. . Hoàn tiền hoặc bồi thường nếu bò không đạt chất lượng. - Nhà thầu phải có đề xuất kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế phù hợp gói thầu. 	<p style="text-align: center;">Đạt</p>
<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên</p>		<p style="text-align: center;">Không đạt</p>
<p>7. Yêu tố thân thiện môi trường</p>		
<p>Yếu tố thân thiện môi trường</p>	<p>Nhà thầu có thuyết minh hợp lý các hoạt động cung cấp con giống thân thiện với môi trường</p>	<p style="text-align: center;">Đạt</p>
	<p>Nhà thầu không có thuyết minh các hoạt động cung cấp con giống thân thiện với môi trường</p>	<p style="text-align: center;">Không đạt</p>
<p>8. Uy tín của nhà thầu</p>		

	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 3 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu:</p>	<p>Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu trong thời gian 03 năm gần đây.</p> <p>Nhà thầu có cam kết Không vi phạm các quy định về thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025</p> <p>Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có).</p> <p>Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 45 của Nghị định này;</p> <p>Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung;</p> <p>Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.</p> <p>Nhà thầu rút hồ sơ dự thầu, hồ sơ yêu cầu sau thời điểm đóng thầu và trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất;</p> <p>Nhà thầu không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của chủ đầu tư, bên mời thầu hoặc không nộp tiền mặt, séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định của pháp</p>	

	<p>luật về đấu thầu;</p> <p>Nhà thầu không thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>Nhà thầu từ chối hoặc không xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trong thời gian tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày bên mời thầu mời nhà thầu xác nhận về việc chấp thuận được trao hợp đồng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với chào giá trực tuyến rút gọn. Nhà thầu phải có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và đính kèm E-HSDT</p>	
	<p>Nhà thầu vi phạm một trong các tiêu chí uy tín của nhà thầu nêu bên.</p> <p>Nhà thầu không có văn bản cam kết các nội dung nêu trên và không đính kèm trong E-HSDT</p>	Không đạt
KẾT LUẬN	Tất cả các mục 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 đều đạt	Đạt
	Một trong các mục trên không đạt	Không đạt